



Tiết
64,65:
Ôn tập
tiếng Việt





I. Các kiểu câu đơn

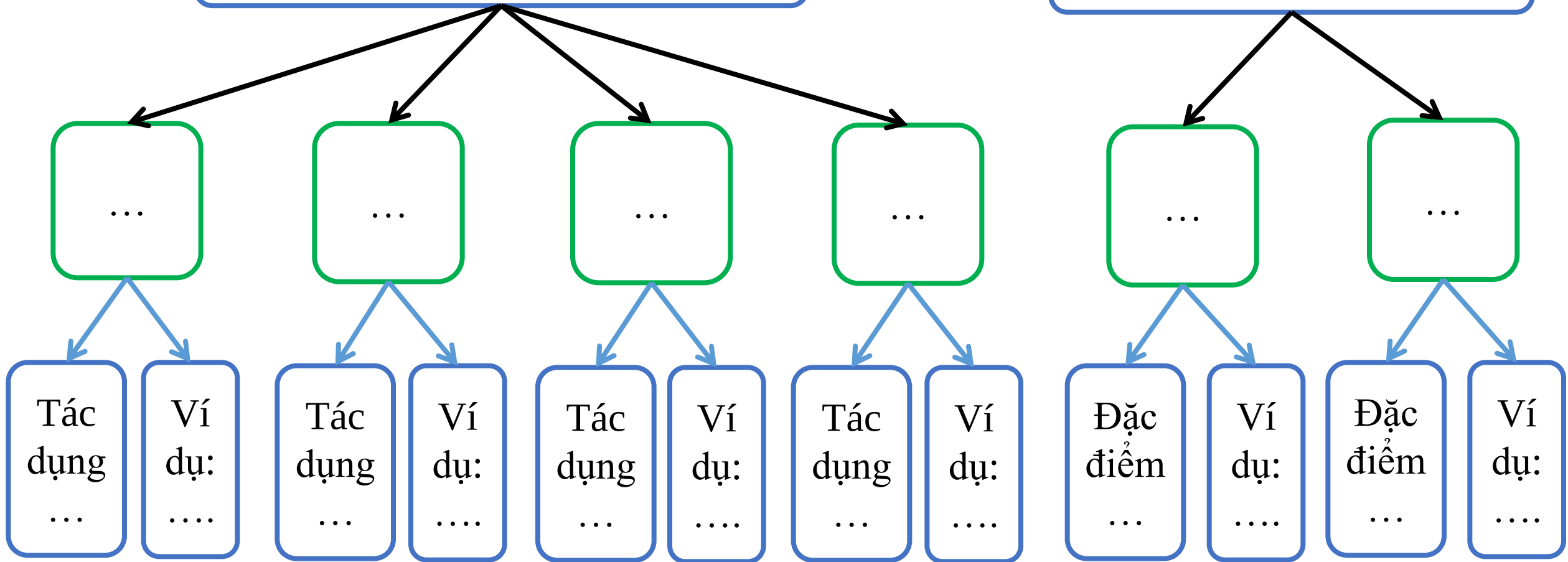


Hoàn thành sơ đồ hệ
thống các câu đơn đã
học sau:

Các kiểu câu đơn

Phân loại theo mục đích nói

Phân loại theo cấu tạo



Các kiểu câu đơn

```
graph TD; A[Các kiểu câu đơn] --> B[Phân loại theo mục đích nói]; A --> C[Phân loại theo cấu tạo]; B --> D[Câu nghi vấn]; B --> E[Câu trần thuật]; B --> F[Câu cầu khiến]; B --> G[Câu cảm thán]; C --> H[Câu bình thường]; C --> I[Câu đặc biệt];
```

Phân loại theo mục đích nói

Câu
nghi
vấn

Câu
trần
thuật

Câu
cầu
khiến

Câu
cảm
thán

Phân loại theo cấu tạo

Câu
bình
thường

Câu
đặc
biệt

Phân loại theo mục đích nói



Câu nghi vấn:

Dùng để hỏi



Câu trần thuật:

Nêu một nhận định có thể đánh giá theo tiêu chuẩn đúng hay sai.



Câu cầu khiến

Dùng để yêu cầu, đề nghị,... người thực hiện hành động được nói đến trong câu.



Câu cảm thán:

Dùng để bộc lộ cảm xúc một cách trực tiếp.



Câu bình thường:

Câu cấu tạo theo
mô hình chủ ngữ,
vị ngữ



Câu đặc biệt:

Câu cấu tạo không
theo mô hình chủ
ngữ và vị ngữ

**Phân
loại
theo
cấu tạo**



Câu văn	Câu kể	Câu cầu khiến	Câu rút gọn	Câu đặc biệt
<i>Nhưng sao thế, ông hãy nhìn tôi này, ông Phan Bội Châu!</i>		X		
<i>Gần một giờ đêm.</i>				X
<i>Tôi sinh ra và lớn lên ở phố bờ sông.</i>	X			
<i>Gần mực thì đen, gần đèn thì rạng.</i>			X	

Bài tập nhanh:
Đánh dấu “x”
vào loại câu
thích hợp với
các ví dụ:





II. Các dấu câu

Dầu phẩy



Dầu chấm



Dầu chấm phẩy



Dầu chấm lửng



Dầu gạch ngang



Dấu chấm



Dùng để kết thúc câu trần thuật



Ví dụ: Tôi là học sinh lớp 7A2.



Dấu phẩy



Được dùng để đánh dấu ranh giới giữa các bộ phận của câu. Cụ thể là:



Giữa các thành phần phụ của câu với chủ ngữ và vị ngữ



Giữa các từ ngữ có cùng chức vụ trong câu



Giữ một từ ngữ với bộ phận chú thích của nó



Giữa các vế của một câu ghép

Dấu chấm phẩy



Tác dụng:



Đánh dấu ranh giới giữa các vế của một câu ghép có cấu tạo phức tạp



Đánh dấu ranh giới giữa các bộ phận trong 1 phép liệt kê phức tạp.



Ví dụ: *Cốm không phải thức quà của người vội; ăn cốm phải ăn từng chút ít, thong thả và ngẫm nghĩ.*

Dấu chấm lửng



Tỏ ý còn nhiều sự vật hiện tượng chưa liệt kê hết



Thể hiện chỗ lời nói bỏ dở hay ngập ngừng, ngắt quãng.



Làm giãn nhịp điệu câu văn, chuẩn bị cho sự xuất hiện của một từ ngữ biểu thị nội dung bất ngờ hay hài hước, châm biếm

Dấu gạch ngang

Tác dụng



Đặt ở giữa câu để đánh dấu bộ phận chú thích, giải thích trong câu



Đặt ở đầu dòng để đánh dấu lời nói trực tiếp của nhân vật hoặc để liệt kê.



Nối các từ nằm trong một liên danh



1.Về bản chất

Dấu gạch ngang là một dấu trong câu, còn dấu gạch nối là một dấu trong từ.

2.Về hình thức và cách trình bày

Dấu	Hình thức	Cách trước	Cách sau	Ví dụ
Gạch ngang	Dài (—)	Khoảng trắng (1 cách)	Khoảng trắng (1 cách)	Hà Nội – Thủ đô yêu dấu ...
Gạch nối	Ngắn (-)	Không	Không	Mát-xcơ-va là thủ đô của nước Nga

Bài tập nhanh



Dấu chấm trong câu
văn sau được dùng
để làm gì?

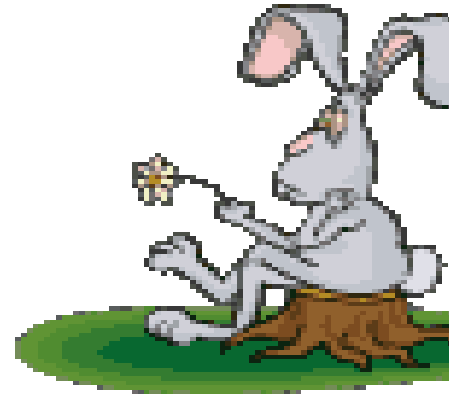
*Bác suốt đời làm việc, suốt ngày
làm việc, từ việc rất lớn: cứu nước,
cứu dân đến việc rất nhỏ, trồng cây
trong vườn, viết thư cho các đồng
chí, nói chuyện với các cháu miền
Nam, đi thăm nhà tập thể ...*

(Tô Hoài)

→ Tỏ ý còn nhiều sự vật hiện
tượng chưa liệt kê hết



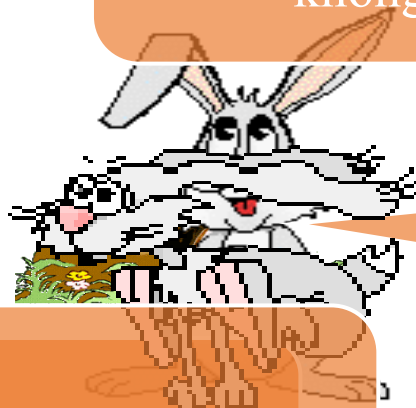
NHỎ CÀ RỐT





Con có dám thử không?

Được chứ. Nhưng để ta xem con ở trường có học hành đàng hoàng không thì ta mới cho



Bác ơi ! Cháu đói lắm bác cho cháu củ cà rốt được không ạ ?

Giờ ta sẽ cho con đồng ý củ cà rốt





Trong các câu sau, câu nào là câu đặc biệt?

A : Nắng to.

B : Em học bài chưa?

C : Hoa nở.

D : Tiếng sáo diều.



A



B



C



D



Trong các câu sau, câu nào là câu bình thường?

A : Mưa!

B : Chùa Một Cột

C : Mẹ đi làm.

D : Hoa hồng nhung!



A



B



C



D



"Sớm. Chúng tôi tụ hội ở góc sân. Toàn chuyện trẻ con. Râm ran" (Duy Khán) Câu văn trên có mấy câu đặc biệt?

A : 3

C : 1

B : 2

D : 0



A



B



C



D



Dòng nào giúp em nhận diện được dấu gạch nối một cách đầy đủ?

A : Dấu gạch nối không phải là một dấu câu

B : Dấu gạch nối ngắn hơn dấu gạch ngang

C : Dấu gạch nối chỉ dùng để nối các tiếng trong những từ mượn gồm nhiều tiếng

D : Cả A, B và c



A



B



C



D

Dòng nào không nói lên công dụng của dấu gạch ngang?



A : Đặt ở giữa câu để đánh dấu bộ phận chú thích, giải thích trong câu

B : Đặt ở đầu dòng để đánh dấu lời nói trực tiếp của nhân vật hoặc để liệt kê

C : Để nối các từ cùng nằm trong một liên danh

D : Để nối các tiếng trong những từ mượn gồm nhiều tiếng



A



B



C



D



Loại câu nào thường dùng để miêu tả?

A : Câu kể

C : Câu cảm

B : Câu hỏi

D : Câu cầu khiến



A



B



C



D



Trong các trường hợp sau, trường hợp nào sử dụng dấu gạch nối ?

A : *Anh quả quyết - cái anh chàng ranh mãnh đó - rằng có thầy đôi ngon râu mép của người tù nhếch lên một cái*

B : *Anh ấy là cầu thủ của đội bóng I-ta-li-a.*

C: *Hà Nội - Huế - Sài Gòn là tên của một chương trình ca nhạc*



D: *Mùa xuân của tôi - mùa xuân Bắc Việt, mùa xuân của Hà Nội - là mùa xuân có mưa riêu riêu, gió lành lạnh*



A



B



C



D



Dòng nào nêu đầy đủ nhất các loại câu đơn phân loại theo mục đích nói ?

A : Câu nghi vấn, câu rút gọn, câu trần thuật, câu cầu khiến

B : Câu nghi vấn, câu trần thuật, câu cầu khiến, câu cảm thán

C : Câu nghi vấn, câu cảm thán, câu bình thường, câu rút gọn

D : Câu đặc biệt, câu trần thuật, câu cầu khiến



A



B



C



D



Dòng nào nêu đầy đủ nhất các loại câu đơn phân loại theo cấu tạo ?

A : Câu nghi vấn, câu rút gọn

B : Câu đặc biệt, câu bình thường, câu rút gọn

C : Câu trần thuật, câu cầu khiến

D : Câu đặc biệt, câu cảm thán



A



B



C



D



Cho biết điểm chung của các câu sau : *Đêm.*

Trăng lên.

Gần một giờ đêm

A : Câu nghi vấn

B : Câu rút gọn

C : Câu đặc biệt

D : Câu cảm thán



A



B



C



D

Hướng dẫn tự học



Ôn tập lại lí
thuyết



Viết đoạn văn có
sử dụng 1 số kiểu
câu đơn đã học về
chủ đề “học tập”.



Tạm
biệt
các
em!

